ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:1020/QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 07 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thông qua chính sách trong đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2025 - 2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1443/TTr-SGDĐT ngày 05/5/2025; ý kiến thảo luận của các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh tại Phiên họp thường kỳ tháng 4 năm 2025 (kỳ 2).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thống nhất thông qua chính sách trong đăng ký xây dựng Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2025-2030, gồm các nội dung sau:

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy định một số chính sách hỗ trợ phát triển giáo dục mầm non ngoài công lập trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2025-2030.

2. Đối tượng áp dụng

a) Trẻ em mầm non (trẻ nhà trẻ và trẻ mẫu giáo) là con công nhân, con của người lao động làm việc tại khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế *(gọi tắt là khu công nghiệp)* trong và ngoài tỉnh; trẻ em mầm non là con của người lao động đang làm việc tại nơi có nhiều lao động, học tại cơ sở giáo dục mầm non độc lập tư thục và trường mầm non dân lập, tư thục *(sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập)*;

b) Cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn có khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động;

c) Giáo viên trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập;

d) Các tổ chức, cá nhân có liên quan khác.

3. Nội dung của chính sách

3.1. Chính sách hỗ trợ đối với trẻ em mầm non là con công nhân, con của người lao động làm việc tại khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động

a) Trẻ em mầm non là con công nhân, con của người lao động làm việc tại khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động đảm bảo điều kiện sau: Trẻ em đang học tại các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập đã được cơ quan có thẩm quyền cho phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định có cha hoặc mẹ hoặc người chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em hợp pháp là công nhân, người lao động đang làm việc tại các khu công nghiệp và làm việc tại nơi có nhiều lao động được doanh nghiệp ký hợp đồng lao động theo quy định.

b) Mức hỗ trợ: 360.000 đồng/trẻ/tháng. Thời gian hỗ trợ tính theo số tháng học thực tế nhưng không quá 9 tháng/năm học.

3.2. Chính sách hỗ trợ đối với cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn có khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động

a) Cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn có khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động đảm bảo điều kiện sau: Cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập ở địa bàn có khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động được cấp có thẩm quyền cho phép thành lập theo đúng quy định có từ 30% trẻ em là con công nhân, con của người lao động làm việc tại khu công nghiệp và nơi có nhiều lao động.

b) Mức hỗ trợ: hỗ trợ 01 lần/giai đoạn 2025-2030, mức hỗ trợ là 50 (năm mươi) triệu đồng/cơ sở để trang bị đồ dùng, đồ chơi, thiết bị dạy học theo danh mục quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và sửa chữa cơ sở vật chất để phục vụ trực tiếp cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ em.

3.3. Chính sách hỗ trợ thu nhập cho giáo viên trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập

a) Hỗ trợ thu nhập cho giáo viên trực tiếp giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập.

b) Mức hỗ trợ: hằng tháng được hỗ trợ một khoản thu nhập bằng 55% mức lương cơ sở/người/tháng. Mức hỗ trợ này nằm ngoài mức lương thỏa thuận giữa chủ cơ sở giáo dục mầm non ngoài công lập và giáo viên hợp đồng giảng dạy.

4. Nguồn kinh phí thực hiện: do ngân sách tỉnh bảo đảm.

Điều 2. Giao Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ đăng ký xây dựng Nghị quyết quy định tại Điều 21 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Tài chính, Tư pháp và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng uỷ UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- PCVP UBND tỉnh, các Phòng: KG-VX, TH, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX(NTH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Dương Xuân Huyên